

Số: 180 /2019/BC-TCKH

Lào Cai, ngày 08 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO

KẾ HOẠCH SXKD NHIỆM KỲ 2019 - 2024 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

Kính gửi: ĐHQĐ THƯỜNG NIÊN 2019 VÀ NHIỆM KỲ 2019 - 2024

Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 (NEDI2) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty NEDI2 kế hoạch SXKD nhiệm kỳ 2019 – 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể năm 2019 với nội dung như sau:

A. Kế hoạch SXKD trong nhiệm kỳ 2019 - 2024

1. Định hướng chung.

- Vận hành tối ưu, tin cậy - ổn định - an toàn - an ninh nhà máy thủy điện Ngòi Phát, tối ưu hóa doanh thu, lợi nhuận cho cổ đông và nâng cao đời sống cho cán bộ công nhân viên công ty – nhà máy và nâng cao giá trị thương hiệu của doanh nghiệp.
- Đầu tư thành công dự án thủy điện Ngòi Phát mở rộng công suất 12 MW tại tỉnh Lào Cai, đưa vào vận hành từ năm 2020, hòa vào lưới điện quốc gia và phát điện thương mại tạo doanh thu và gia tăng lợi ích cho cổ đông;
- Tập trung nghiên cứu – phát triển và đầu tư dự án thủy điện Hạ lưu Ngòi Phát (quy mô công suất trên 3,3 MW). Tiếp tục tìm kiếm dự án để tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng ít nhất một dự án thủy điện độc lập quy mô nhỏ (dưới 30 MW) tại tỉnh Lào Cai và/hoặc khu vực phía Bắc;
- Phát triển các dự án năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời, Acsmet và các nguồn năng lượng tái tạo khác) và dự án cấp nước trong khu vực. Mục tiêu Công ty sẽ sở hữu từ 1-2 dự án có tiềm năng và hiệu quả kinh tế, nằm trong quy hoạch phát triển năng lượng tái tạo để đầu tư và phát triển.
- Xây dựng bộ máy quản lý điều hành chuyên nghiệp, cán bộ công nhân gọn nhẹ, tinh giảm tối ưu; đảm bảo lợi ích (sự hài lòng) của chủ sở hữu (là cổ đông) và đáp ứng theo yêu cầu thị trường và nhằm đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Các chỉ tiêu	2019	2020	2021	2022	2023
1	Tổng doanh thu thuần	359,30	375,20	380,50	380,50	380,50
2	Chi phí	238,79	243,66	243,82	235,52	222,86
3	Lợi nhuận trước thuế	120,51	131,54	136,68	144,98	157,65
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp 20% (Miễn 5 năm đầu, giảm	6,03	6,55	6,80	7,16	7,74

	50% trong 9 năm tiếp theo)					
5	Kết quả sản xuất kinh doanh sau thuế	114,48	124,98	129,88	137,82	149,90
6	Cổ tức	20%	21%	22%	23%	25%

B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2019.

1. Công tác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

1.1. Hoạt động sản xuất và vận hành của nhà máy thủy điện Ngòi Phát:

- Căn cứ kế hoạch vận hành, kế hoạch sửa chữa lớn của 2 tổ máy còn lại theo quy định và đã được EVN phê duyệt phương án.
- Căn cứ tình hình thủy văn và chi phí hoạt động thực tế của Công ty trong thời gian 4 năm vừa qua đã được tối ưu lại

Sản lượng sản xuất thương phẩm được Công ty tính toán như sau:

Chỉ tiêu	Sản lượng theo thiết kế của nhà máy (triệu kwh)	Sản lượng KH 2018 (triệu kwh)	Sản lượng thực hiện 2018 (triệu kwh)	Sản lượng kế hoạch 2019 (triệu kwh)	Tỷ lệ % KH 2019/ TH 2018	Tỷ lệ % KH 2019/ Thiết kế
Sản lượng điện thương phẩm	303,35	373,27	418,64	395,40	94,5%	128,6%

Như vậy công tác sản xuất vận hành đã được tối ưu, sản lượng thực hiện hàng năm đều vượt công suất thiết kế trên 20%, luôn đảm bảo sản xuất liên tục, an toàn, an ninh

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh.

Công ty tính toán lập kế hoạch sản xuất kinh doanh dự kiến như sau:

Đvt: tỷ đồng

Stt	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	331,68	384,76	358,10	
2	Giá vốn hàng bán	95,76	108,13	108,03	
3	Lợi nhuận gộp (1-2)	235,92	276,64	250,06	
4	Doanh thu hoạt động tài chính	1,2	2,67	1,20	
5	Chi phí tài chính	118,39	116,11	108,21	
	Trong đó: Chi phí lãi vay	118,39	116,11	108,21	
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	32,6	31,06	22,55	
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh (3+4-5-6)	86,13	131,14	120,50	
8	Thu nhập khác		0,46		
9	Chi phí khác		1,51		
10	Tổng lợi nhuận trước thuế (7+8-9)	86,13	130,09	120,50	
11	Chi phí thuế TNDN (5%)	4,3	6,58	6,02	

Stt	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
12	Lợi nhuận sau thuế	81,83	123,51	114,48	
13	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1.637	2.471	2.289	
14	Cổ tức	18%	20%	20%	
15	Nộp ngân sách	77.80	92,63	80,35	

- Tình hình trả nợ gốc và lãi vay

Đvt: tỷ đồng

Stt	Ngân hàng tài trợ vốn	Dư nợ gốc vay đầu năm	Kế hoạch trả nợ gốc vay trong kỳ	Kế hoạch trả nợ lãi vay trong kỳ	Dư nợ gốc vay cuối kỳ	Ghi chú
1	BIDV	995,8		96,6	995,8	
2	VDB	168,4	89,2	11,6	79,2	
	Cộng	1.164,2	89,2	108,2	1.075	

- Tình hình dòng tiền cuối kỳ: Sau khi Công ty thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ tài chính với tất cả các tổ chức tín dụng, chi trả cổ tức 2018 cho các cổ đông và các khách hàng cung cấp dịch vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2019 thì số dư tiền thuần cuối kỳ tại cuối ngày 31/12/2019 là 4,48 tỷ đồng.

2. Kế hoạch thực hiện công tác đầu tư năm 2019

2.1. Dự án thủy điện Ngòi Phát Mở Rộng.

- Hoàn thành thủ tục phê duyệt điều chỉnh NCNCKT và TMĐT điều chỉnh Dự án để làm cơ sở để triển khai công việc tiếp theo.
- Trong năm 2019, sẽ cơ bản hoàn thành toàn bộ công tác xây dựng và nhập khẩu, cung cấp thiết bị nhà máy; tiến hành lắp đặt thiết bị cơ điện - đấu nối đường dây 110kV (giá trị khối lượng thực hiện đạt 80% tổng dự toán công trình); dự kiến Công trình sẽ hoàn thành chạy thử - bàn giao phát điện thương mại cuối quý I và bắt đầu thu tiền về từ đầu quý II/2020.
- Hoàn thành ký hợp đồng mua bán điện cho dự án trong quý I/2019.

2.2. Các hạng mục đang thực hiện.

- Hạng mục "Cải tạo lòng sông và gia cố tường chắn hạ lưu suối Ngòi Phát": Tập trung thi công trong mùa khô 2018 -2019 và hoàn thành hoàn thành toàn bộ hạng mục trong quý II/2019.
- Hạng mục "Khu nhà nghỉ ca CBNV nhà máy": Tập trung thi công đồng bộ gói thầu san nền và gói thầu xây dựng nhà ở CBNV, hoàn thành Công trình và đưa

vào sử dụng trong quý III/2019,

- Hạng mục “Cải tạo đầu tư, nâng cấp đường dây 110kV” nhằm giảm tổn thất đường dây xuống mức tối đa khi truyền tải điện năng đồng thời cho 2 nhà máy là thủy điện Ngòi Phát hiện hữu và Ngòi Phát mở rộng: Hoàn thành công tác khảo sát - thiết kế lập dự án trình HĐQT phê duyệt trong quý I/2019 và sẽ triển khai thực hiện Dự án cùng với thời gian nhà máy hiện hữu dừng vận hành - đấu nối chạc 3 đường hầm. Thời gian thực hiện dự kiến vào tháng 12/2019 (kết hợp với công tác đại tu hai tổ máy số 2&3 theo kế hoạch vận hành sản xuất nhà máy năm 2019 đã được EVN duyệt).

2.3. Các dự án khác.

- Dự án “Hạ lưu Ngòi Phát”: Rà soát, lựa chọn phương án thiết kế tối ưu đảm bảo có hiệu quả kinh tế để báo cáo HĐQT xin chủ trương nghiên cứu khảo sát, lập hồ sơ bổ sung quy hoạch đối với Dự án này trong quý I/2019 (nếu kết luận dự án có tính khả thi).
- Đối với các Dự án thủy điện khác: Công ty tập trung tiếp tục nghiên cứu và tổ chức khảo sát thực địa, đánh giá cơ hội đầu tư đối với các dự án thủy điện nhỏ có tiềm năng ở các tỉnh phía Bắc: Lai Châu, Yên Bái, Cao Bằng,...
- Đối với các dự án về năng lượng sạch (điện mặt trời, điện gió, Acsmet...): Công ty sẽ tập trung tìm kiếm, phân tích đánh giá và sẽ báo cáo đề xuất cụ thể với Tổng công ty và HĐQT xem xét đối với các Dự án có tính khả thi để thực hiện (tránh mất cơ hội đầu tư).

Giá trị thực hiện đầu tư và giải ngân trong năm 2019 như sau:

Đvt: Nghìn đồng

St	Danh mục dự án	Kế hoạch đầu tư năm 2019	Kế hoạch giải ngân		
			Vốn tự có	Vốn vay	Tổng cộng
I	Đầu tư dự án thủy điện Ngòi Phát Mở rộng	96,750,000	18,485,000	64,585,000	83,070,000
II	Các hạng mục đầu tư phục vụ SXKD nhà máy thủy điện	31,250,000	28,036,000	0	28,036,000
1	Cải tạo lòng sông và gia cố tường chắn hạ lưu	4,700,000	3,680,000		3,680,000
2	Xây dựng nhà ở CBCNV nhà máy	8,250,000	7,356,000		7,356,000
3	Cải tạo, nâng cấp đường dây 110 kV, thủy điện Ngòi Phát	18,300,000	17,000,000		17,000,000
III	Các dự án đầu tư khác	2,500,000	2,000,000	0	2,000,000

Khảo sát, nghiên cứu và phát triển (dự án hạ lưu Ngòi Phát và các Dự án thủy điện khác khu vực Tây Bắc)	2,500,000	2,000,000		2,000,000
Cộng	130,500,000	48,521,000	64,585,000	113,106,000

3. Công tác khác

- Tập trung rà soát, điều chỉnh Điều lệ và điều chỉnh và thay thế các quy chế, quy trình phù hợp với quản lý, vận hành mới của Tổng Công ty (Chủ sở hữu tư nhân);
- Thay đổi, cập nhật tư duy làm việc, nâng cao chất lượng công tác quản lý điều hành: đảm bảo kỷ cương kỷ luật; Nâng cao Năng suất - Tiến độ - Hiệu quả công việc; Thực hiện các mục tiêu cốt lõi của Công ty như tối ưu hóa lợi nhuận cho cổ đông: tăng doanh thu, tiết kiệm chi phí, phát triển bền vững... bảo đảm sự minh bạch - rõ ràng - tin cậy - trung thực;
- Sắp xếp, điều chỉnh lại bộ máy quản lý điều hành, cán bộ công nhân gọn nhẹ, tinh giảm tối ưu; vận dụng các quy định (luật) phù hợp đảm bảo lợi ích (sự hài lòng) của chủ sở hữu (là cổ đông) và của Ban điều hành và người lao động
- Soạn thảo, áp dụng quy trình 5S; ISO 9001.

Trên đây là Báo cáo kế hoạch SXKD trong nhiệm kỳ 2019 - 2024 và cụ thể kế hoạch SXKD năm 2019, Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty thường niên 2019.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN BẮC 2

TỔNG GIÁM ĐỐC



ỨNG HỒNG VẠN